

Số: 701 /QĐ-CĐCN

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Hội đồng, Ban thư ký Tự đánh giá chất lượng
Cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2023**

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP THÁI NGUYÊN

Căn cứ Quyết định số 5618/QĐ-BGDĐT ngày 09/10/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Công nghiệp Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 473/QĐ-BCT ngày 15/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Công nghiệp Thái Nguyên;

Căn cứ vào Thông tư 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/06/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT - BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định hệ thống bảo đảm chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Công văn số 453/TCGDNN - KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Công văn số 922/TCGDNN - KĐCL ngày 15/05/2023 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc thực hiện quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2023;

Căn cứ Công văn số 1890/SLĐTBXH-GDNN ngày 29/05/2023 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội về việc thực hiện quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2023;

Xét đề nghị của Trường phòng Thanh tra - Khảo thí và Kiểm định chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng, Ban thư ký Tự đánh giá chất lượng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2023 Trường Cao đẳng Công nghiệp Thái Nguyên, gồm những ông (bà) có tên sau (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Hội đồng, Ban thư ký có nhiệm vụ triển khai, xây dựng, hoàn thiện báo cáo Tự đánh giá chất lượng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp của trường theo hướng dẫn của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

Điều 3. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 345/QĐ-CĐCN ngày 30/6/2023. Ông Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, TT-KT&KDCL, các phòng, khoa liên quan và những ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, TCHC *uả*



TS. Nguyễn Thị Việt Hương

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG, BAN THƯ KÝ
TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GDNN NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số 10/QĐ-CĐCN ngày 10 tháng 11 năm 2023
của Trường CĐCN Thái Nguyên)

I. HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Bà: Nguyễn Thị Việt Hương - Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng
2. Ông: Nguyễn Mạnh Hiền - Phó Hiệu trưởng - Phó Chủ tịch Hội đồng
3. Ông: Nguyễn Tiến Luật - Phó Hiệu trưởng - Phó Chủ tịch hội đồng
4. Bà: Đặng Thị Kiều Nga - Trưởng phòng TT-KT&KĐCL - Ủy viên thường trực thư ký

Hội đồng

5. Ông: Chu Văn Nhã - Trưởng phòng Đào tạo và NCKH - Ủy viên
6. Ông: Nguyễn Việt Hải - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính - Ủy viên
7. Bà: Lê Thị Thu Hương - Trưởng phòng Tài chính kế toán - Ủy viên
8. Ông: Nguyễn Thái Bình - Trưởng phòng Quản trị vật tư - Ủy viên
9. Ông: Nguyễn Sơn Hà - Trưởng phòng Công tác HSSV - Ủy viên
10. Bà: Quách Thị Chiến - Giám đốc Trung tâm TH-NN&TS - Ủy viên
11. Ông: Nguyễn Quốc Dũng - Trưởng khoa Cơ khí - Ủy viên
12. Ông: Cù Xuân Hùng - Trưởng khoa Điện - Điện tử - Tin học - Ủy viên
13. Bà: Nguyễn Thị Lan Hương - Trưởng khoa Khoa học cơ bản - Ủy viên
14. Bà: Nguyễn Thị Thu Thảo - Trưởng khoa Kinh tế - Ủy viên
15. Bà: Cao Thị Bén - Tổ trưởng tổ May và Thiết kế thời trang - Ủy viên
16. Ông: Đỗ Văn Châu - Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư và thương mại xây dựng Hà Nội HANTECO - Ủy viên
17. Ông: Bùi Phạm Quang Sơn - Công ty cổ phần Giấy Hoàng Văn Thụ - Thái Nguyên - Ủy viên

II. BAN THƯ KÝ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Bà: Đặng Thị Kiều Nga - Trưởng phòng TT-KT&KĐCL - Trưởng ban
2. Bà: Lê Hồng Hạnh - Phòng TT-KT&KĐCL - Ủy viên
3. Ông: Nguyễn Tiến Sỹ - Phòng TT-KT&KĐCL - Ủy viên

HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Thị Việt Hương

KẾ HOẠCH VIẾT BÁO CÁO
TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NĂM 2023

Căn cứ vào Thông tư 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/06/2017 của Bộ LĐ-TB&XH về quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT - BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐ-TB&XH quy định hệ thống bảo đảm chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Công văn số 453/TCGDNN - KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Công văn số 922/TCGDNN - KĐCL ngày 15/05/2023 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc thực hiện quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2023;

Căn cứ Công văn số 1890/SLĐTBXH-GDNN ngày 29/05/2023 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội về việc thực hiện quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2023.

I. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI ĐÁNH GIÁ

1. Mục đích

- Xác định thực trạng, khả năng dạy nghề, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng Phòng, Khoa, Tổ môn và đơn vị thuộc trường cũng như toàn trường;
- Tổng hợp những nội dung đã và đang thực hiện theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định trường cao đẳng với minh chứng cụ thể kèm theo;
- Cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo của trường Cao đẳng Công nghiệp Thái Nguyên và đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp năm 2023.

2. Phạm vi

Toàn bộ các hoạt động của Nhà trường theo tiêu chí đánh giá chất lượng do Bộ LĐ-TB&XH ban hành kèm theo Thông tư số 28/2017/TT- BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH; Công văn số 453/TCGDNN - KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, cao đẳng năm 2019.

II. QUY TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ

Thực hiện theo Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐ-

TB&XH quy định Hệ thống Bảo đảm chất lượng Cơ sở GDNN, cụ thể như sau:

- Thành lập Hội đồng Tự đánh giá chất lượng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
- Thực hiện Tự đánh giá chất lượng của Phòng TT-KT&KĐCL, Phòng ĐT&NCKH và các Phòng, Khoa chuyên môn và các Tổ môn trực thuộc trường; các đơn vị nghiên cứu, các trung tâm, phục vụ dạy nghề (gọi chung là đơn vị) trong toàn trường;
- Thông qua và phê duyệt báo cáo Tự đánh giá chất lượng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
- Công bố báo cáo Tự đánh giá chất lượng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp và gửi về cơ quan có thẩm quyền.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung

a) Thực hiện Tự đánh giá chất lượng Cơ sở Giáo dục nghề nghiệp của các đơn vị trong trường:

- Thu thập thông tin, minh chứng về từng hoạt động và kết quả thực hiện chức năng nhiệm vụ của đơn vị;
- Đánh giá, xác định mức độ đạt được theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn Tự đánh giá chất lượng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp có liên quan; phân tích, chỉ rõ các điểm mạnh, tồn tại và nguyên nhân; Đề xuất kế hoạch hành động nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị;
- Viết báo cáo kết quả Tự đánh giá chất lượng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp của đơn vị theo phân công và gửi Hội đồng tự đánh giá của trường;
- Tổ chức quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng về các hoạt động của đơn vị.

b) Thực hiện Tự đánh giá chất lượng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Hội đồng tự đánh giá:

- Nghiên cứu báo cáo kết quả Tự đánh giá chất lượng của các đơn vị;
- Tổng hợp thông tin, minh chứng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn Tự đánh giá chất lượng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
- Kiểm tra thực tế, thu thập thêm thông tin, minh chứng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn tự đánh giá chất lượng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
- Đối chiếu với hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn Tự đánh giá chất lượng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp do Bộ LĐ-TB&XH ban hành. Đánh giá, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí, tiêu chuẩn tự đánh giá chất lượng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Chỉ rõ các điểm mạnh, tồn tại và nguyên nhân; đề xuất kế hoạch hành động nhằm nâng cao chất lượng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
- Viết dự thảo báo cáo kết quả Tự đánh giá chất lượng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp của trường, gửi các đơn vị trong trường để lấy ý kiến;

- Hoàn chỉnh Báo cáo kết quả Tự đánh giá chất lượng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp của nhà trường.

2. Phân công Hội đồng tự đánh giá

a) Thành phần Hội đồng Tự đánh giá:

Hội đồng Tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2023 được thành lập theo Quyết định số 345 ngày 30/6 /2023 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghiệp Thái Nguyên, gồm 15 thành viên (có danh sách kèm theo).

b) Phân công thực hiện và thời gian thu thập minh chứng và viết báo cáo:

Nhóm	Tiêu chí/ Tiêu chuẩn	Nhóm/ Chịu trách nhiệm	Thời gian	Kiểm tra, giám sát
1	<p>Tiêu chí 1: Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý</p> <p>Tiêu chí 3: Nhà giáo cán bộ quản lý, viên chức và người lao động</p> <p>Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện</p> <p>Tiêu chí 8: Dịch vụ cho người học</p>	<p>1. Nguyễn Mạnh Hiền - Trưởng nhóm</p> <p>2. Quách Thị Chiến-Thành viên</p> <p>3. Nguyễn Thái Bình-Thành viên</p> <p>4. Nguyễn Thị Thu Thảo - Thành viên</p> <p>5. Nguyễn Thị Lan Hương - Thành viên</p> <p>6. Lê Hồng Hạnh - Thư ký</p>	Từ 12/7 đến 30/11/2023	Đ/c Nguyễn Tiến Luật - Phó Hiệu trưởng
2	<p>Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo</p> <p>Tiêu chí 4: Chương trình, giáo trình</p> <p>Tiêu chí 6: Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế.</p> <p>Tiêu chí 7: Quản lý tài chính</p> <p>Tiêu chí 9: Giám sát đánh giá chất lượng</p>	<p>1. Chu Văn Nhã-Trưởng nhóm</p> <p>2. Lê Thị Thu Hương -Thành viên</p> <p>3. Cù Xuân Hùng -Thành viên</p> <p>4. Nguyễn Quốc Dũng -Thành viên</p> <p>5. Nguyễn Sơn Hà-Thành viên</p> <p>6. Phan Thế Nghĩa - Thư ký</p>	Từ 12/7 đến 30/11/2023	Đ/c Nguyễn Thị Việt Hương - Phó Hiệu trưởng phụ trách trường

N C
TRU
AO
NG
THÁI

c) Các đơn vị thuộc trường phối hợp thực hiện tự đánh giá theo tiêu chuẩn, tiêu chí liên quan.

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
I	Tiêu chí 1: Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý		
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng TCHC	
2	Tiêu chuẩn 2	Phòng ĐT&NCKH	
3	Tiêu chuẩn 3	Phòng TCHC	
4	Tiêu chuẩn 4	Phòng TCHC	
5	Tiêu chuẩn 5	Phòng TCHC	
6	Tiêu chuẩn 6	Phòng TCHC	
7	Tiêu chuẩn 7	Phòng TT-KT&KĐCL	
8	Tiêu chuẩn 8	Phòng TT-KT&KĐCL	
9	Tiêu chuẩn 9	Đảng ủy	
10	Tiêu chuẩn 10	Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Cựu chiến binh	
11	Tiêu chuẩn 11	Phòng TT-KT&KĐCL	
12	Tiêu chuẩn 12	Phòng TCHC	
II	Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo		
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng ĐT&NCKH	
2	Tiêu chuẩn 2	Trung tâm TH-NN&TS	
3	Tiêu chuẩn 3	Trung tâm TH-NN&TS	
4	Tiêu chuẩn 4	Phòng ĐT&NCKH	
5	Tiêu chuẩn 5	Phòng ĐT&NCKH	
6	Tiêu chuẩn 6	Phòng ĐT&NCKH, các khoa đào tạo	
7	Tiêu chuẩn 7	Phòng ĐT&NCKH, các khoa đào tạo	
8	Tiêu chuẩn 8	Phòng ĐT&NCKH, các khoa đào tạo	
9	Tiêu chuẩn 9	Phòng ĐT&NCKH, Khoa Điện- Điện tử-Tin học	
10	Tiêu chuẩn 10	Phòng TT-KT&KĐCL	
11	Tiêu chuẩn 11	Phòng ĐT&NCKH, Phòng TT-KT&KĐCL	
12	Tiêu chuẩn 12	Phòng ĐT&NCKH	
13	Tiêu chuẩn 13	Phòng ĐT&NCKH	
14	Tiêu chuẩn 14	Phòng ĐT&NCKH	
15	Tiêu chuẩn 15	Phòng ĐT&NCKH	
16	Tiêu chuẩn 16	Phòng ĐT&NCKH	
17	Tiêu chuẩn 17	Phòng ĐT&NCKH	
III	Tiêu chí 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động		
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng TCHC	
2	Tiêu chuẩn 2	Phòng TCHC	
3	Tiêu chuẩn 3	Phòng TCHC, Phòng ĐT&NCKH	

4	Tiêu chuẩn 4	Phòng TCHC	
5	Tiêu chuẩn 5	Phòng TCHC	
6	Tiêu chuẩn 6	Phòng ĐT&NCKH	
7	Tiêu chuẩn 7	Phòng TCHC	
8	Tiêu chuẩn 8	Phòng TCHC, Phòng ĐT&NCKH	
9	Tiêu chuẩn 9	Phòng TCHC, Phòng ĐT&NCKH	
10	Tiêu chuẩn 10	Phòng TCHC, Phòng ĐT&NCKH	
11	Tiêu chuẩn 11	Phòng TCHC	
12	Tiêu chuẩn 12	Phòng TCHC	
13	Tiêu chuẩn 13	Phòng TCHC	
14	Tiêu chuẩn 14	Phòng TCHC	
15	Tiêu chuẩn 15	Phòng TCHC	
IV	Tiêu chí 4: Chương trình, giáo trình		
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng ĐT&NCKH	
2	Tiêu chuẩn 2	Phòng ĐT&NCKH	
3	Tiêu chuẩn 3	Phòng ĐT&NCKH	
4	Tiêu chuẩn 4	Phòng ĐT&NCKH	
5	Tiêu chuẩn 5	Phòng ĐT&NCKH	
6	Tiêu chuẩn 6	Phòng ĐT&NCKH	
7	Tiêu chuẩn 7	Phòng ĐT&NCKH	
8	Tiêu chuẩn 8	Phòng ĐT&NCKH	
9	Tiêu chuẩn 9	Phòng ĐT&NCKH	
10	Tiêu chuẩn 10	Phòng ĐT&NCKH	
11	Tiêu chuẩn 11	Phòng ĐT&NCKH	
12	Tiêu chuẩn 12	Phòng ĐT&NCKH	
13	Tiêu chuẩn 13	Phòng ĐT&NCKH	
14	Tiêu chuẩn 14	Phòng ĐT&NCKH, Phòng TT-KT&KĐCL	
15	Tiêu chuẩn 15	Phòng ĐT&NCKH	
V	Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện		
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng Quản trị - Vật tư	
2	Tiêu chuẩn 2	Phòng Quản trị - Vật tư	
3	Tiêu chuẩn 3	Phòng Quản trị - Vật tư	
4	Tiêu chuẩn 4	Phòng Quản trị - Vật tư	
5	Tiêu chuẩn 5	Phòng Quản trị - Vật tư	
6	Tiêu chuẩn 6	Phòng Quản trị - Vật tư	
7	Tiêu chuẩn 7	Phòng Quản trị - Vật tư, các khoa đào tạo	
8	Tiêu chuẩn 8	Phòng Quản trị - Vật tư, các khoa đào tạo	
9	Tiêu chuẩn 9	Phòng Quản trị - Vật tư, các khoa đào tạo	

1
 2
 3
 4
 5
 6
 7
 8
 9
 10
 11
 12
 13
 14
 15
 16
 17
 18
 19
 20

10	Tiêu chuẩn 10	Phòng Quản trị - Vật tư	
11	Tiêu chuẩn 11	Phòng Quản trị - Vật tư	
12	Tiêu chuẩn 12	Phòng Quản trị - Vật tư	
13	Tiêu chuẩn 13	Phòng ĐT&NCKH	
14	Tiêu chuẩn 14	Phòng ĐT&NCKH	
15	Tiêu chuẩn 15	Phòng ĐT&NCKH	
VI	Tiêu chí 6: Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế		
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng TCHC, Phòng ĐT&NCKH	
2	Tiêu chuẩn 2	Phòng ĐT&NCKH	
3	Tiêu chuẩn 3	Phòng ĐT&NCKH	
4	Tiêu chuẩn 4	Phòng ĐT&NCKH	
5	Tiêu chuẩn 5	Phòng ĐT&NCKH	
VII	Tiêu chí 7: Quản lý tài chính		
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng Tài chính kế toán	
2	Tiêu chuẩn 2	Phòng Tài chính kế toán	
3	Tiêu chuẩn 3	Phòng Tài chính kế toán	
4	Tiêu chuẩn 4	Phòng Tài chính kế toán	
5	Tiêu chuẩn 5	Phòng Tài chính kế toán	
6	Tiêu chuẩn 6	Phòng Tài chính kế toán	
VIII	Tiêu chí 8: Dịch vụ người học		
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng ĐT&NCKH, Phòng Công tác HSSV	
2	Tiêu chuẩn 2	Phòng ĐT&NCKH, Phòng Công tác HSSV	
3	Tiêu chuẩn 3	Phòng Công tác HSSV	
4	Tiêu chuẩn 4	Phòng Công tác HSSV	
5	Tiêu chuẩn 5	Phòng Công tác HSSV, Phòng Quản trị-Vật tư	
6	Tiêu chuẩn 6	Phòng Công tác HSSV	
7	Tiêu chuẩn 7	Phòng Công tác HSSV	
8	Tiêu chuẩn 8	Trung tâm TH-NN&TS	
9	Tiêu chuẩn 9	Trung tâm TH-NN&TS	
IX	Tiêu chí 9: Giám sát, đánh giá chất lượng		
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng ĐT&NCKH, Phòng TT-KT&KĐCL	
2	Tiêu chuẩn 2	Phòng TT-KT&KĐCL	
3	Tiêu chuẩn 3	Phòng TT-KT&KĐCL	
4	Tiêu chuẩn 4	Phòng TT-KT&KĐCL	
5	Tiêu chuẩn 5	Phòng TT-KT&KĐCL	
6	Tiêu chuẩn 6	Trung tâm TH-NN&TS	

3. Công cụ đánh giá:

Sử dụng Bộ tiêu chí, Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường nghề theo Thông tư số 28/2017/TT - BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐ - TB&XH quy định hệ thống bảo đảm chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

4. Kế hoạch thu thập thông tin ở ngoài trường:

Các nhóm chịu trách nhiệm, nhóm chuyên trách xác định thông tin cần thu thập, lập kế hoạch báo cáo Hiệu trưởng.

5. Thời gian biểu thực hiện tự đánh giá, theo lịch trình sau:

TT	Nội dung	Thời gian	Người thực hiện	Ghi chú
1	- Hội đồng công bố Quyết định thành lập Hội đồng Tự đánh giá; - Dự kiến nhóm công tác chuyên trách để giúp các thành viên Hội đồng thực hiện trách nhiệm được giao (danh sách);	Ngày 12/7/2023	Các thành viên Hội đồng	
2	Phổ biến chủ trương triển khai Tự đánh giá đến toàn bộ cán bộ, giảng viên, giáo viên và HSSV nhà trường	Từ 12/7/2023 đến 12/8/2023	Ban Giám hiệu	
3	Các đơn vị thu thập minh chứng, tổ chức điều tra khảo sát, thống kê tổng hợp số liệu, xử lý minh chứng, viết báo cáo theo nội dung đã được phân công ở trên và gửi về Hội đồng Tự đánh giá trường. Các nhóm chuyên trách: - Tổng hợp minh chứng; - Bổ sung minh chứng khi cần thiết; - Mã hóa minh chứng thu được và bổ sung; - Mô tả thông tin và minh chứng thu được; - Phân tích, lý giải các kết quả đạt được; - Viết báo cáo các tiêu chí, tiêu chuẩn.	Từ 12/8/2023 đến 15/10/2023	Các đơn vị được phân công ở trên Các nhóm chuyên trách được phân công viết báo cáo các tiêu chí, tiêu chuẩn	
4	Nộp báo cáo các tiêu chí, tiêu chuẩn.	Ngày 30/10/23	Thư ký các nhóm	

TRƯỜNG
V
G
EP
G

			chuyên trách tổng hợp nộp về Ban thư ký	
5	- Dự thảo báo cáo Tự đánh giá; - Kiểm tra lại các thông tin và minh chứng được sử dụng trong báo cáo tự đánh giá.	Từ ngày 30/10 đến 15/11/23	- Ban thư ký tổng hợp và kiểm tra	
6	Họp Hội đồng Tự đánh giá để thảo luận, dự thảo báo cáo tự đánh giá; Hội đồng Tự đánh giá họp với các Phòng - Khoa về báo cáo dự thảo Tự đánh giá, xin ý kiến đóng góp.	Ngày 15/11/23	Các thành viên Hội đồng; các phòng, khoa	
7	- Họp Hội đồng Tự đánh giá để thông qua báo cáo Tự đánh giá đã sửa chữa; - Công bố báo cáo Tự đánh giá trong nội bộ Nhà trường và thu thập tài liệu ý kiến đóng góp của chuyên gia tư vấn.	Ngày 30/11/23		
8	Xử lý các ý kiến đóng góp và hoàn thiện bản báo cáo Tự đánh giá	Từ ngày 01/12/2023 đến 15/12/2023	Ban thư ký	
9	Công bố bản báo cáo Tự đánh giá đã hoàn thiện (trong nội bộ Nhà trường)	Ngày 15/12/2023	Hội đồng	
10	- Hiệu trưởng phê duyệt; - Nộp bản báo cáo Tự đánh giá về Sở LĐT BXH, TCGDNN.	Từ ngày 15/12/2023 đến 25/12/2023	Ban thư ký	

6. Kinh phí thực hiện

Theo Quy chế chi tiêu nội bộ và quy định về chế độ làm việc đối với giảng viên năm 2023 đã ban hành.

7. Triển khai thực hiện

- Căn cứ kế hoạch của trường các đơn vị khẩn trương xây dựng kế hoạch Tự đánh giá và phân công công việc cụ thể cho từng thành viên trong đơn vị mình phụ trách;
- Trưởng các nhóm chuyên trách chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi và đôn đốc các đơn vị thực hiện kế hoạch. Theo dõi việc thực hiện tiến độ của các đơn vị và báo cáo kịp thời cho Chủ tịch Hội đồng Tự đánh giá chất lượng Cơ sở giáo dục nghề nghiệp về kết

qua thực hiện kế hoạch đó;

- Yêu cầu các đơn vị liên quan và tổ đánh giá thực hiện khẩn trương, phối hợp nghiêm túc đảm bảo đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra;

- Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì phát sinh, đề nghị báo cáo chủ tịch Hội đồng xem xét giải quyết.

Nơi nhận:

- BGH (báo cáo);
- Các phòng, khoa, TT;
- Lưu VT, TT KT & KĐCL.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



ThS. Nguyễn Tiên Luật

1111